

Số: 11/NQ-HĐND

Quảng Trị, ngày 18 tháng 7 năm 2018

NGHỊ QUYẾT

**Về kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri gửi đến kỳ họp thứ 6,
Hội đồng nhân dân tỉnh khóa VII, nhiệm kỳ 2016 - 2021**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ
KHÓA VII, KỲ HỌP THỨ 7**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày 20 tháng 11 năm 2015;

Xem xét Báo cáo số 108/BC-UBND ngày 29/6/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri gửi đến kỳ họp thứ 6, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa VII; Báo cáo số 199/BC-HĐND ngày 15/7/2018 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về giám sát kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri gửi đến kỳ họp thứ 6, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa VII và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng nhân dân tỉnh tán thành Báo cáo số 108/BC-UBND ngày 29/6/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri gửi đến kỳ họp thứ 6, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa VII; Báo cáo số 199/BC-HĐND ngày 15/7/2018 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về giám sát kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri gửi đến kỳ họp thứ 6, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa VII và nhấn mạnh một số nội dung như sau:

1. Kết quả đạt được

a) Ủy ban nhân dân tỉnh đã kịp thời chỉ đạo nghiên cứu, tiếp thu, giải quyết, trả lời cơ bản đầy đủ, rõ ràng về những vấn đề cử tri quan tâm.

b) Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh đã tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri.

c) Ủy ban nhân dân tỉnh đã phân định rõ trách nhiệm giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri; các sở, ban, ngành liên quan đã phối hợp giải quyết, trả lời khá chu đáo và giải trình nhiều ý kiến, phản ánh được cử tri đồng tình, đánh giá cao.

2. Tồn tại hạn chế

a) Báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri gửi đến kỳ họp thứ 6, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa VII vẫn còn một số kiến nghị chưa xác định dứt khoát giải pháp và lộ trình thực hiện.

b) Hoạt động tiếp xúc cử tri, giám sát kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri chưa thực sự phát huy hiệu quả cao trong quá trình thực hiện nhiệm vụ mới phát sinh theo Luật định.

c) Còn nhiều kiến nghị của cử tri về đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng, nhất là giao thông, công trình phúc lợi,...chậm được giải quyết.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh:

1. Tiếp tục rà soát kiến nghị của cử tri gửi đến kỳ họp thứ 6, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa VII đã được Ủy ban nhân dân tỉnh, các sở, ban, ngành đang tiếp thu, nghiên cứu giải quyết, trả lời; báo cáo với Thường trực HĐND tỉnh trước ngày 30 tháng 9 năm 2018. (có phụ lục kèm theo)

2. Giải quyết, trả lời theo thẩm quyền và chỉ đạo các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri gửi đến kỳ họp thứ 7, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa VII; báo cáo kết quả với Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh trước ngày 30 tháng 11 năm 2018.

3. Công bố kết quả giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri trên trang thông tin điện tử của tỉnh.

Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các ban của Hội đồng nhân dân, các tổ đại biểu Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị Khóa VII, Kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 18 tháng 7 năm 2018 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 8 năm 2018./.

Nơi nhận:

- TVTU, TTHĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Đoàn ĐBQH, TAND, VKSND tỉnh;
- VPTU, VPHĐND, VPUBND tỉnh;
- Sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- TTHĐND, UBND, UBMTTQ cấp huyện;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Hùng



Phụ lục

KIỆN NGHỊ CỦA CỬ TRI ĐANG TIẾP THU, NGHIÊN CỨU GIẢI QUYẾT, TRẢ LỜI ĐÁP GIẢ ĐỀ NGHỊ HỌP THỨ 6, HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KHÓA VII

Kèm theo Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 18/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị

1. Cử tri các xã vùng biển huyện Triệu Phong phản ánh Quyết định số 12/QĐ-TTg ngày 06/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Xác định thiệt hại, thực hiện bồi thường, hỗ trợ; khôi phục sản xuất và đảm bảo an sinh xã hội cho người dân bị ảnh hưởng do sự cố môi trường biển tại các tỉnh Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị và Thừa Thiên Huế” đến nay vẫn chưa thực hiện. Kiến nghị tỉnh chỉ đạo thực hiện. (Các chính sách hỗ trợ đã thực hiện, riêng chính sách hỗ trợ đóng mới tàu cá đang chờ hướng dẫn cơ chế đặc thù của Chính phủ để triển khai thực hiện)

2. Cử tri xã Gio Hải và Trung Giang kiến nghị tỉnh có giải pháp hạn chế sạt lở cát do bão, lũ và thủy triều xâm thực dọc bờ biển từ Trung Giang đến Gio Hải, ảnh hưởng dân sinh và đường quốc phòng.

3. Cử tri xã Gio Phong kiến nghị Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra, đánh giá ô nhiễm nguồn nước do xăng dầu xung quanh cây xăng Dốc Miếu để trả lời biện pháp xử lý. (Chưa xác định nguyên nhân nguồn nước giếng bị nhiễm dầu)

4. Cử tri thị xã Quảng Trị cho rằng, trên tuyến đường đặt Trạm thu phí BOT, chất lượng mặt đường kém, vỉa hè có nhiều đoạn hư hỏng, cây xanh trồng chưa đồng đều. Kiến nghị UBND tỉnh chỉ đạo Sở Giao thông - Vận tải kiểm tra, có biện pháp đề nghị khắc phục tạo mỹ quan đô thị và đảm bảo đi lại của nhân dân.

5. Cử tri thôn Lương Kim, xã Triệu Phước phản ánh trên địa bàn có 4 km đường sông bao quanh, Chi cục đê điều tỉnh đã thi công gần 2,5 km đê ngăn xâm nhập mặn, còn khoảng 1,7 km chưa thi công nên ảnh hưởng trực tiếp đến sinh hoạt và sản xuất của nhân dân. Kiến nghị tỉnh chỉ đạo tiếp tục thi công.

6. Cử tri các xã Hải Dương, Hải Hòa, Hải Thành phản ánh hệ thống đê bao vùng trũng nhiều điểm, đoạn đã xuống cấp, ảnh hưởng lớn đến sản xuất; huyện Hải Lăng đã chủ động gia cố, tu sửa nhưng vẫn không đảm bảo an toàn; vừa qua, do ảnh hưởng của cơn bão số 4, số 12 và lũ triều mãn nên nhiều đoạn có nguy cơ vỡ đê. Kiến nghị tỉnh quan tâm tu sửa, nâng cấp.

7. Cử tri xã Hải Dương kiến nghị tỉnh cho phép mở công thủy lợi trên tuyến đê bao vùng trũng Hải Lăng đoạn thuộc Đồng cấp 3, thôn An Nhơn để tưới cho 30 ha diện tích lúa hàng năm bị thiếu nước.

8. Cử tri thị xã Quảng Trị phản ánh tình trạng sạt lở bờ sông Thạch Hãn đoạn qua địa bàn phường An Đôn ngày càng nghiêm trọng, đặc biệt khi mùa lũ về. Kiến nghị HĐND tỉnh, UBND tỉnh giao Sở Nông nghiệp và PTNT kiểm tra, lập dự án kè chống sạt lở.

9. Cử tri nhiều xã có ý kiến quy định thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt của hộ gia đình ở khu vực nông thôn theo Quyết định số 2789/QĐ-UBND ngày 16/10/2017 của UBND tỉnh Quảng Trị là không hợp lý. Kiến nghị tỉnh xem xét điều chỉnh.

10. Cử tri xã Triệu Long và Triệu An phản ánh hai bên đầu cầu mới An Mô đến nay vẫn thi công dang dở, cầu củ xuống cấp dễ gây tai nạn giao thông. Kiến nghị tỉnh chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thi công.

11. Cử tri có ý kiến dự án đường cứu hộ, cứu nạn tại phường An Đôn xuống cấp nghiêm trọng gây bức xúc trong nhân dân...Kiến nghị tỉnh chỉ đạo Sở Nông nghiệp và PTNT thực hiện. Cử tri có ý kiến khi triển khai dự án đường cứu hộ, cứu nạn An Đôn - Thượng Phước, Sở Nông nghiệp và PTNT thuê mặt bằng (đất của các hộ dân) để thi công công trình, thời hạn 2 năm 6 tháng đã hết hạn nhưng sở chưa trả mặt bằng và tiền thuê đất. Kiến nghị Sở Nông nghiệp và PTNT quan tâm giải quyết.

12. Cử tri phường 1 và phường 4 phản ánh hệ thống nước sinh hoạt rất yếu, không đảm bảo nhu cầu sử dụng đối với dân cư khu phố 11, phường 1 và dân cư ở hai tuyến đường Dinh Cát và Đào Tấn, phường 4. Kiến nghị khắc phục.

13. Cử tri xã Hải Dương, huyện Hải Lăng phản ánh mốc ranh giới giữa xã Hải Dương, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị và xã Điền Hương, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế bị sai lệch so với mốc cũ trước đây khoảng 700m về phía xã Hải Dương. Kiến nghị tỉnh giải quyết.

14. Cử tri thị xã Quảng Trị kiến nghị UBND tỉnh chỉ đạo Sở Giáo dục - Đào tạo chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính tham mưu điều chỉnh giảm học phí đối với con em học sinh phường An Đôn ngang gần với xã Triệu Thượng để phù hợp kinh tế người dân phường An Đôn.

15. Cử tri xã Triệu Ái có ý kiến học sinh ở xã đi học tại Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm, thị trấn Ái Tử phải nộp học phí theo mức thành thị 120.000 đồng/tháng/học sinh, trong khi mức đóng học phí vùng nông thôn 48.000 đồng/tháng/học sinh. Kiến nghị xem xét miễn giảm học phí đối với học sinh vùng nông thôn có thu nhập thấp đi học ở thành thị./.